

Số: 2470 /CV-VDHC

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 03 năm 2017

Về việc: Cung cấp thông tin về Doanh nghiệp phục vụ
cho công tác tuyển sinh, giáo dục định hướng nghề nghiệp

Kính gửi: Trường Cao đẳng nghề Than- KS Việt Nam - TKV

Căn cứ vào công văn số 562/CĐTKV- TTTS, GTVL ngày 07 tháng 02 năm 2017. Công ty Than Dương Huy cung cấp các thông tin về Doanh nghiệp để phục vụ cho công tác tuyển sinh, giáo dục định hướng nghề nghiệp của trường. (Có biểu số kèm theo)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCLĐ, Vthư.



**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đình Chính



THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

1. Giới thiệu khái quát về công ty:

* **Tên đầy đủ của Công ty:** Công ty than Dương Huy- TKV;

- Trang Website của Công ty: thanduonghuy.com.vn; Số điện thoại khi học sinh cần liên hệ: 0333862238.

* **Tổng số lao động:**

Tổng số CBCNV hiện có của Công ty : 3556 người.

Trong đó: Thợ lò = 1410, thợ điện lò = 383.

1. Lao động công nghệ: 2254 người.

2. Lao động phụ trợ + phục vụ: 902 người.

3. Lao động quản lý: 400 người.

* **Khu tập thể của Công ty:**

+ Địa chỉ: KM 8- phường Quang Hanh- Cẩm Phả- Quảng Ninh.

+ Lưu lượng: 420 người

+ Có bố trí ăn ở cho học sinh hay không: Có

- Chế độ của hs được hưởng trong thời gian thực tập: Như công nhân.

* **Các chế độ tiền lương, tiền thưởng,... và các chế độ đãi ngộ khác đối với người lao động trực tiếp trong hầm lò của Công ty:**

Công ty luôn tăng cường và duy trì các chế độ đãi ngộ thỏa đáng đối với người lao động trực tiếp trong hầm lò (đặc biệt là công nhân khai thác lò, cơ điện lò thuộc các phân xưởng khai thác, đào lò) về mọi mặt để họ luôn có điều kiện tốt nhất, thuận lợi nhất và thoải mái nhất trong quá trình tham gia lao động sản xuất tại Công ty cụ thể là:

+ Chế độ ăn định lượng: 65.000 đ/ ngày. Các bếp ăn trong Công ty thực hiện phục vụ ăn tự chọn miễn phí cho 100% số người lao động làm việc trong khai trường, đảm bảo chất lượng tốt, đáp ứng tái sản xuất sức khỏe cho người lao động. Trong đó mức ăn định lượng của thợ lò và những người làm việc trong hầm lò là cao hơn cả.

+ Chế độ ăn ở, xe đưa đón đi làm, tắm giặt sau ca làm việc.

- Công ty lắp đặt dây chuyền rửa mũi cho công nhân làm việc trong hầm lò, nhà tắm nước nóng, nhà giặt khép kín phục vụ chu đáo sau mỗi ca làm việc.

- Người lao động đến nơi làm việc và trở về nơi ở được đưa đón miễn phí, phương tiện đảm bảo sạch sẽ, có máy lạnh.

- Công ty có 2 khu nhà chung cư (khu 5 tầng và khu 9 tầng) với 156 phòng nghỉ khép kín khang trang sạch sẽ, yên tĩnh.

+ Công tác chăm sóc sức khỏe: Có và khám định kỳ được thực hiện đều đặn 2 lần/năm.

+ Công tác văn hóa thể thao, tiền lương, khen thưởng, tham quan nghỉ mát: như sau:

0256
CHI NH
ÁP Đ
NGHI
SẢN VI
TY TH
HUY-T
T. QU

- Hàng năm thợ lò tiêu biểu xuất sắc trong lao động sản xuất được đi tham quan, nghỉ mát cùng các thành viên trong gia đình từ 3-5 ngày, Công ty đài thọ toàn bộ chi phí ăn ở, đi lại...

- Được hỗ trợ xe về quê tỉnh ngoài hoặc tiền xe trong dịp Tết Nguyên Đán.

- Các dịp lễ, tết người lao động được nghỉ hưởng nguyên lương và bổ sung tiền lương.

- Được trả phụ cấp thâm niên nghề đối với thợ lò có thời gian công tác từ 03 năm trở lên và tỷ lệ tăng theo số năm công tác.

- Thợ lò làm việc đủ từ 21 công trở lên được nghỉ liên tục từ 3-5 ngày/tháng và được Công ty hỗ trợ tiền xe cho công nhân ngoài tỉnh là: 500.000đ/lần

- Đối với thợ lò có ngày công cao và thu nhập cao được Tập đoàn CN than-KS Việt Nam tuyên dương:

Năm 2016 có:- 11 thợ lò có tổng thu nhập từ 250triệu đ đến dưới 300 triệu đ/năm

- 132 thợ lò có tổng thu nhập từ 200triệu đến dưới 250 triệu đ/năm.

- Ngoài ra các tổ chức đoàn thể và chuyên môn Công ty thường xuyên quan tâm chăm sóc điều kiện sinh hoạt nghỉ ngơi cho người lao động, cải thiện điều kiện làm việc, tăng thu nhập cho người lao động, tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí sau thời gian làm việc cho người lao động.

***Công nghệ khai thác:**

2- Tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty:

*** Năm 2016:**

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		
			Kế hoạch	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ KH/TH (%)
1	Than nguyên khai	tấn	1.850.000	1.876.716	101,4%
2	Mét lò đào mới	Mét	18.540	18.768	101,3 %
3	Lao động bình quân	Người	3908	3858	98,7 %
4	Thu nhập bình quân CBCNV	1000đ/người/tháng	10.145	10.846	106,9
	Trong đó thợ lò:	1000đ/người/tháng	13.740	14.249	103,7
5	Tuyển sinh học nghề mỏ HL	Người	340	236	69,4

***Sản lượng của mỏ trong các năm, số lượng thợ lò, thu nhập trung bình của thợ lò (dự kiến đối với các năm tiếp theo):**

Năm	2015	2016	2017	2018	2019	2020	Ghi chú
Sản lượng (tr.tấn)	1.974.148	1.876.416	2.000	2.350	2.350	2.500	
Số lượng CNKT mỏ (người)	2.708	2.466	2.432	2.922	2.741	2.993	
Thu nhập bình quân thợ lò (1000đ/người-tháng)	12.936	14.249	13.750	13.750	14.000	14.000	

*** Kế hoạch đào tạo giai đoạn 2017 – 2025:**

Nghề	Năm										Ghi chú
	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025		
1. Trình độ Trung cấp:											
KT Khai thác mỏ hầm lò	200	100	50	50							
KT Cơ điện mỏ hầm lò	50	70	68	60							
Nghề...											
2. Trình độ Sơ cấp:											
KT Khai thác mỏ hầm lò	200	616	257	156							
KT Xây dựng mỏ hầm lò											
Nghề....											

*** Các phân xưởng Khai thác và Đào lò và công nghệ đang áp dụng:**

TT	Phân xưởng	Công nghệ đang áp dụng	Ghi chú
1.	KT1	Công nghệ giá xích	
2.	KT2	Công nghệ KT dọc vỉa phân tầng	
3.	KT3	Công nghệ giá XDY	
4.	KT4	Công nghệ giá XDY	
5.	KT5	Công nghệ giá XDY	
6.	KT 6	Công nghệ giá XDY và giá xích	
7.	KT 7	Công nghệ giá XDY	
8.	KT 8	Công nghệ máy khâu	
9.	KT 9	Công nghệ giá XDY	
10.	KT 10	Công nghệ liên kết xích	

- Các chế độ, thông tin khác: Không có.

NGƯỜI LẬP

TP TCLĐ

GIÁM ĐỐC


Phan Thi Hoa.


Phan Thi Nhu Hoa.



